

LE COURRIER DE L'OUËST

(Edition en Quốc-Ngũ)

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : VÕ-VĂN-THƠM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

ĐINH GIA BÁN TRONG CỎI ĐỒNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngũ

Trọn năm..... 5 \$ 00
Sáu tháng..... 3 00

Bồn chữ Langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00
Sáu tháng..... 2 00

Bồn Quốc-ngũ và Langsa

Trọn năm..... 7 \$ 00
Sáu tháng..... 4 50

安
河
日
報

PUBLICITÉ

— Ai muốn rao báo về việc mua bán và mua nhật báo xin do Bồn quán mà thương nghị.

Mua nhật trình kẻ từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bán lẻ mỗi số 0 \$ 20.



Cơ bản: « Sự tích giặc Âu-chân » hay lắm.

Nga-la-tu (Rút-xi) Áo-quốc (A-trich), Thổ-nhĩ-kỳ (Túc-kỳ), Ý-Cai-lợi (I-ta-ly).

CANTHO — IMP DE L'OUËST

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho đỡ mệt mỏi, thì hãy hỏi thăm mấy người lớn cùng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiệm THUỐC PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI một hàng bào chế y sanh, tại đường CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán rộng những thuốc như thế này, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng ư, không khi nào thấy người An-nam tới mua mà bán mất hơn người Tây dân.

NHỮNG THUỐC THÂN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu này dùng mà bổ, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người đờn bà có thai dùng thì con mình sanh ra có da thịt và mạnh giỏi.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bệnh nha phẩn rất mau và không có phá đau

BÁN RỘNG THUỐC THƯỢNG HẠNG và nhiều hiệu có danh tiếng đầu bạc là **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt bậc nhứt.

Chánh tiệm trữ thuốc: hoàn PILULES PINK trị bệnh mất máu xanh xao, lại uống nó thì ngựa đặng các chứng bệnh ho, lao tởn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hiệu nghiệm vậy.

HÀNG HẬU-GIANG

vốn dặng 60.000\$

Hàng này của Langsa và Annam hàng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói tắt một đũa là tại Saigon có món chi, thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Cùng gửi hàng cho các xứ xa; ai mua món chi xin viết thư ngay cho Hàng, thì Hàng sẽ gửi hàng lập tức.

Xin quý vị đến Hàng xem chơi thì rõ.

LO'I RAO

Kính cùng lục-châu dặng rõ, tại nhà In Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ quốc-âm để giúp cho Hương-chức có quyền thi hành như trường-tòa.

Sách này có 156 trường và có đủ kiểu yết thị. lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÊN mới soạn.

Giá mỗi cuốn là..... 3\$.00

Tiền gửi..... 0.15

Xin viết thư đến nhà In Hậu-Giang, Cần-thơ, mà mua.

Kính cáo.

AN HÀ NHỰT BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

1.— Phận Nam-nhi	PHẠM-BÁ-ĐẠI.
2.— Nữ học đường Saigon.....	V. V. T.
3.— Télégramme (ở Hồng-kông gởi sang).....	
4.— Quan chánh dân lành.....	LÊ-TRUNG-THU.
5.— Phan-thanh-Giùng Truyện.....	NG.-D-HOÀI.
6.— Kỳ nghệ Nam-ký.....	HUYNH-VĂN-NGÀ.
7.— Tập vụ.....	NG.-T-HIỆU.
8.— Hải đạt.....	TIÊU-NHI-LANG.
9.— Khải hoàn âu ca.....	HUYNH-VĂN-NGÀ.
10.— Miếu Nhạc-Phi.....	L. Q. C.
11.— Khôi bại.....	
12.— Đứng vấy tai và mũi, mắt.....	H. V. N.
13.— Thuốc rút bớt.....	H.-T-BÙ.
14.— Bài hát mặc xáy de.....	H. V. N.
15.— Gương hiếu nhà Nam.....	LÊ-TRUNG-THU.
16.— Ăn mắng đời còn truyền từ lưu tồn.....	A. H.
17.— Thi tập.....	
18.— Thời sự. Giá bạc, giá lúa.....	

Phận Nam-nhi

Đứng làm người trong Trời đất, nếu mình sanh ra là trai thì phải hiểu cái phận Nam-nhi nghĩa là gì? Đã biết, hết thấy loại người bất câu là phải, là quấy, là tốt, là xấu, là dở, là lành, là khôn, là dại, bề trăm tuổi đi rồi mỗi mỗi đều hoá ra tro bụi tất cả; nhưng vậy mà, kia: người sao lúc sanh tiền thiên hạ kính vì. yêu chuộng, cơ một hậu rồi, xác tuy tiêu mục chồn trỉ trung, danh hời lâu lâu nơi vô trụ; kẻ sao hời ở thế mạng bị người khi thì ghét bỏ già cái đời, khi từ liêu tiếng di xô vạn niên còn đó. Bởi vậy cho nên sách có chữ "Vi nhơn nan" đã phải lắm lắm....

Tôi chẳng dám khoe mình rằng rõ biết phận sự Nam-nhi; song trí tôi tưởng phận làm Nam-nhi phải có tánh tình cho khản

khải, chí khí liệt oanh, nói năng mực thước, cư xử đại độ, đi đứng cho chính tể, ăn mặc sạch sẽ chẳng nên loà lét, biết nể trí mà tìm, biết đáng đau mà đến, gần kẻ hiền, xa người bạo, lánh chỗ nhục, mến chỗ vinh..... nếu đặng vậy, mới chẳng uổng chức công sanh thành của tay tạo hoá đó!.....

Đang thời, thấy nhiều cậu trai quên lưng bốn phận mình là trai: nói năng thô kệch, đi đứng lao chao, tánh tình lồi mắng, ăn mặc loà lét như bọn nữ lưu, lại có cậu còn hàng mi chấn phát hoặc là dùng tới đồ chi phẩn của đờn bà mở là lạ cho chớ..... Bề ngoài sửa soạn trau dồi mới trông vào thiệt là đẹp, gần rồi xét lại bề trong: nào óc, nào gan, nào phổi, nào ruột..... sự học thức, sự trí xảo, sự kỳ-nghệ..... Ô hô!... nhứt điểm toàn vô!...

Phạm-bá-Đại.

Kinh cáo Đồng bang

Ông Võ-văn-Thơin vì công việc đa đoan chẳng rảnh dưng mà xem xét tờ Courier de l'Ouest và An Hà nhật báo như khi trước; vậy kể từ 1^{re} Décembre 1918 quyền xem xét bài vở của 2 tờ báo đó sẽ giao về nơi tôi; nên kính cáo đôi lời xin lục châu Đồng bang ai muốn gửi mandat mua nhật trình, hoặc muốn ăn hành bài vở chi giúp vui vào 2 tờ báo đó xin gửi ngay cho tôi, tôi sẽ sẵn lòng làm cho vừa ý chứ vị luôn luôn.

Nay kính.

Trần-dắc-Nghĩa chủ sự nhà in hậu giang và tổng-lý An-Hà-Nhật-Báo.

Cẩn-thơ

Télégrammes

(Ở Hồng-kông gửi sang)

14 NOVEMBRE 18. — Từ đình chiến có giao các điều huệ: A-lê-măn cũng giống như từ đình chiến với Ô-trích vậy, về các lính bị bệnh và tù giam, cùng các bị-tấn đã bị bắt, phải vớt hết thủy lôi ở dưới biển lên, phải giam các tàu trận, phải nạp tàu, Đồng-minh được xem xét các ngã thông thương, địch-quốc phải trả các đất đã chiếm. A-lê-măn nội trong 14 ngày phải rút binh đi cho khỏi đất Ben-rich xứ Lú-xâm-bua và tỉnh An-xát-Lô-ren. Đồng-minh đem binh chiếm các nơi địa đầu các cầu sông Ranh khỏi bờ vó 3 muôn hượng đồng sông Ranh, cho A-lê-măn 11 ngày để rút binh cho khỏi bờ hữu sông Ranh, 10.000 thước nghĩa là giữa chặn xứ Hoa-lan và xứ Sứ-xơ; cấm khi rút binh không được cướp bóc và phá hại vật chi ráo, Binh đồng-minh đóng tại Palatinat thì A-lê-măn phải nuôi ăn; A-lê-măn phải nạp 2500 vị súng to nặng, 2500 vị đại bát, 30000 vị súng liên thanh, 3000 vị súng liêng trái phá, 2000 máy bay, 5000 đầu máy xe lửa, 15 muôn xe bộ hành, 5000 xe vận lương, 6 chiếc tàu bu, 10 chiếc tàu lớn, 6 chiếc tàu nhẹ, 2 chiếc tàu đất trái phá, 50 chiếc tàu bắn trái phá, kiểu mới làm; tịch hết các tàu lạng, tam chiếm củ-lao Helligoland, phải trả lại cho Đồng-minh các tờ giấy, sổ sách, tiểu học, đã cướp tại Ben-rich, Nga, và Ruman-oi, phải rút binh Phi-châu và, phải

bỏ từ huệ với Nga; Nếu không làm cho dưng các điều huệ trên đây, thì hai bên có phép tái chiến, mà phải cho hay trước 48 giờ; Từ đình chiến này hạn 36 ngày, nếu yên việc thì đình tới nữa.

16 NOVEMBRE 1918 10 GIỜ.

PARIS 12. — Thủ-tướng Langsa là ông Lê-măn-xô đọc tờ đình chiến giữa Quốc-hội, ngoài thì súng bắn rầm-rầm, trong thì các quan hội-dồng vỗ tay reo mừng; Khi đọc rồi, thì ngài chào Đại-Pháp, chào tỉnh An-xát-Lô-ren khỏi nào, chào vong linh, tướng sĩ tử trận và chào tam quân; cả quốc hội đều đứng dậy vỗ nhau một tiếng mà hát bài Mạt-xây-đết một cách hân hoan và hát và khóc mừng.

TIN TRẬN TIỀN. — Tướng-quốc Foch cho A-lê-măn thêm một ngày nữa để rút binh cho khỏi xứ Ben-rich, xứ Lú-xâm-bua và tỉnh An-xát-Lô-ren.

TIN GIẤY THÉP A LÊ-MAN. — Chánh phủ A-lê-măn hồi thăm Đồng-minh chừng nào nhóm các nước mà tính việc huệ và nhóm tại đây, ước sao tính huệ lập tức vì sợ binh dân đói.

AMSTERDAM 12. — Giữa vòng quân khi đọc tờ đình chiến rồi thì Hoàng-đế A-lê-măn tính đi dạo vì thượng sách, vì ngài trách nguyên nhưng sao có đi rạt ngài không chịu nói thiệt. Nguyên-nhưng Hàng-dặng-bu công mà nói rằng: nếu hoàng thượng trốn, thì nhục lắm; mà Hoàng đế cứ quyết một việc trốn.

Hàng-dặng-bu mới cấp ông Phan-cách-hành (Fankinhayn) theo hộ gia. Đó rồi các quan sắm ra hai cái xe cho Hoàng đế và các quan hầu hạ để huệ chỉ dặm Hoa-lan ở tại đến Emerenger. Có quan Hoa-lan đến đó tính việc hoàng đế ngụ ở.

CÔ-BAN-HA-CỜ 12. — Quốc Hội kinh-dô Ô-trích đã ưng phê luật lấy phần đất có dân A-lê-măn ở mà lập chánh chung.

AMSTERDAM. — Tại Bet-lanh dân-hội quyết lòng theo quân hoàng Nga-la-tư, tại Ben-rien binh A-lê-măn loạn, hai phe đánh nhau.

TIN HUỆ-KY GỬI THEO GIẤY THÉP GIÓ HOA-XANH-TON. — Trong ngày đình chiến thì số binh Huệ-ký đã được 3.764.677 tên. Binh-bộ thượng-thor nói rằng: 2.200.000 tên đã sang qua nước Langsa, I-ta-li và Nga-la-tư rồi, còn lại bao nhiêu thì đang tập luyện tại trong xứ.

Quan Hộ-bộ thượng-thor nói rằng Huệ-ký mới cho nước Langsa mượn thêm 45 triệu quan nữa, cộng nội vụ là 12.676.000. 000 quan, còn số tiền cho các nước đồng-minh khác mượn là 46.919.857. 666 quan

Quan Lại-bộ thượng-thor nói rằng: số tiền bảo hiểm hải hoạn mỗi 100 quan sụt bớt 75 quan. Ông Hồ-buê là quan lo việc lương thảo nói rằng: bốn phần các nước là phải giúp nhân-quân bị đói mà đói khát cho đến mùa tới, bởi đó chánh phủ Huệ-ký sẽ xây u hơn dân Huệ-ký trợ lực; ngài nói: thiên hạ ở Âu-châu đói khát lắm, thế nào chúng ta qua sang năm công phải gởi qua đó 20 triệu tonnes đồ vật thực. Tại Nga-la-tư có gần 40 triệu dân qua đông thiên đây chả biết lấy chi mà ăn và phải nuôi các triệu dân khác ở rải khắp Âu-châu Mỹ-quốc bướng Bắc phải chịu 60 phần, xứ An-tinh phải chịu 20 phần dặng nuôi đỡ thiên hạ ở Âu-châu.

Quan thượng-thor bộ nhà thơ giấy thép nói rằng: chánh phủ sẽ châu tắc Điện tín và giấy thép nói ít nữa là tron một năm mới thôi, khi từ huệ ký tên rồi và chánh phủ cũng châu tắc luôn đường xe lửa cho tới 20 tháng nhưng mà nếu Quốc-hội nghị định phải giao lại hoặc là định cách nào thì sẽ vâng theo. Các việc khác cũng cứ y như (trước, chừng nào có lời nghị mới sẽ hay.

Quan chánh dân lành

Từ thuở quan lớn Couzineau đến cầm quyền chánh trị nơi tỉnh Baria thì ngài đã vào tài chế cầm phanh tiền, tưng hờn khắp mưa như gió được.

Bên Phan-ty, ngài lấy chữ "cung khoan, mẫn huệ" mà hóa dân. Khi làng lộng đến hầu, tuy khép nép khiêm cung mà khỏi rung, khỏi sợ, là vì ngài khoan hòa từ thiện, vì như vì phạm đến chi ngài cũng lấy đức mà làm oai, nên chúng dưới nể kiêu mà ái kính.

Còn từ khi Ngài phụng mạng quyền Biện-lý hèn niết-ty thì Ngài lại lấy chữ vó tư mà biện sự.

Ấy Ngài đã dụng đến thanh mĩ mà xử thanh trách nhậm cùng như dân, rất đáng phong đáng tặng ngài lại còn lưu tâm đến trang hảo kiệt vị quốc vong thân: lập "Ngũ thập hình công" đồ số.

Nay Ngài hồi hưu dưỡng lão, nào nơi sân giả, nào chốn ngự đường, chúng chúng thấy vui mừng và tiếc mến. Mừng cho Ngài sung công cao trước cuộc biến vàng đã trở về với non sông. Mừng cho Ngài được hồi hưu, an mạng lạc thiên, công phẩm trút, cùng đây tự tự thích. Mừng cho Ngài về Pháp-quốc, rõ xem hình thảng khái hườn.

Còn lẽ xưa nay quan chánh dân lành tình lưu khứ há không tiếc mến.

Bởi vậy trước bữa Ngài đi làng tổng đến hội hiệp nơi tỉnh thành mà xin Ngài cầu chốn quang hạ và chúc cho Ngài đường trường biển lâu sống êm về Mậu-quốc hườn an lạc thọ.

Cho hay người đi mà như nghĩa bấy cầu, treo gương sáng nơi cửa công rõ rõ.

Lê-trung-Thu.

Phan-Thanh-Giảng truyện

(tiếp theo)

Thuở chúa tàu Long, chúa tàu Phụng sang giúp đức vua Gia-Long khôi phục nước Annam, thì ông chúa tàu Long cưới tôi đem về hèn này đã dư 50.60 năm trời ở quê người vô vô trông về cố quốc ngậm ngùi, không có cơ hội nào về mà thăm cố lý và cũng chẳng gặp thơ nhà không biết cha mẹ bà con ai mất ai còn, bà ta vừa nói vừa khóc, các quan nghe đến cũng modì lòng cho một thân người dưng bà nước nhà cũng là chực vì việc nước, mà lưu lạc tha ban.

Nay bà ta nghe có sứ sang ra tìm dặng thăm người bốn cảnh và bồi thăm quê hương. Ruổi thay cho bộ sứ không ai rõ dặng sự thân tộc của bà ta mà trả lời cho bà ta biết mà mừng vui (1) Nhưng

(1) Bà ta sanh nhằm nhà dân gian hèn tiện thì các quan có thể gì biết dặng mà nói lại những sự lai do "Một năm xương nhi nữ cũng có quần nơi đất khách thương thay?"

quan chánh sứ có hứa cùng bà rằng: việc sứ rồi sẽ về hỏi lại trường tãn cùng xin nhà nước Langsa gởi tin cho bà hay.

Việc ấy nghe sau có trả lời. Còn bà hỏi sự có sứ về việc giao hòa; nhưng sự lại do; thì bà ta than dài mà rằng: Thân phận dờn bà như tôi ruỗi sanh nhấm nước hèn đến gặp lúc lưu ly thì lưu ly cả đời, thân sống cũng như chết, không thể nào dờn thấy gian sang nhà mình cùng biết sống chết mẹ cha thân tộc. Bà ta dứt lời rồi khóc ròng, ấy đó.

Đồng quanh vẫn nước non người.

Đau lòng lưu lạc nên lời ngán thương.

Nghĩ rằng: một nước đường đường.

Mấy ngàn năm cùng bà vương như người!

Các quan bồi thẩm ông chúa tàu Long là chồng của bà? Thì bà ta trả lời rằng: chết đã lâu. Bà ta có hai người con có đức theo: một người trai một người gái cũng đã trưởng thành. Bà có trình xin ra mắt mấy quan. Cả ba mẹ con hết ý luyện quyền, bà thì bụng nghĩ cố quốc, cả con lại mơ màng Mẫu-quốc ngoại tông. Cũng là:

Tha hương ngộ cố như.

Đi ban phùng đồng chủng.

Quan chánh sứ có ban thưởng Bà Sen cùng hai con, cả liễn Long-phi cùng là Kiêm khánh để biểu tình đồng quốc. Rồi từ về.

Bữa sau quan chánh sứ với ông Thống ngôn xe đến tận nhà bà Sen cùng gấu kinh thành mà thăm. Bà mẹ con càng vui mừng hơn nữa. Trong lúc sứ bộ còn ở tại Paris, thì mẹ con nấn vãng lại thăm hầu chuyện luôn cho đến ngày về mẹ con cùng đưa lên xe lửa coi tình biệt rình: Bụi hồng cuốn bánh xe dăng, trông người còn thấy mấy ngàn cây xanh. Quan chánh sứ có qua thành Rome (La mã) là kinh sư nước Italie (Ý đại lợi) mà yết kiến đức Giáo-Hoàng Phapha. Đức Thái Phapha cũng tiếp rước đủ lễ như thể rước các sứ Âu-Châu, chuồn đến thờ đánh và nhạc âm khí bán thái bình có Đạc-mạng hai ông Đức cha ra tận bến xe rước sứ về đến, bốn thân đức Phapha tiếp đãi khiêm cung.

Vị hườn.

Nguyễn dư-Hoài soạn.

Kỵ-nghệ Nam-kỳ

Trong Nam-kỳ ta nay có ông Giám-đốc Canh-nông Bùi-quang-Chiêu ngụ ý làm ra nóm, nghe rao báo để bán tại Saigon rất tốt-tần và chắc-chắn, duy còn ước-ao đăm xướng Lục-thinh. Nay bốn biển thẳng bình chúng ta đặng thông-thả mà lo việc canh-nông kỵ-nghệ.

Vậy thì chúng ta hãy bôn vốn buôn chung, hiệp nhau lại mà lập Hội canh-nông nơi mỗi tỉnh, ngõ hầu ngày sau bôn vốn rồi, sẽ làm nhà-máy-xay, chịu lùn cho tàu các nước.

Từ rày sắp lên, mình làm việc chỉ có Nhà-nước ngó ngán giúp trợ. Bà mấy chục năm nay, chúng ta mất lợi muốn triệu, nay phải ráng thâu lại, lẽ nào làm thính?

Nếu Hội canh-nông mà lập thành các nơi rồi, thì sau có lo chỉ là các kỵ-nghệ chẳng thanh-hành. Vì lúa gạo là đầu mối việc, lợi to hơn hết. Hễ có lợi to thì lấy đó mà lập kỵ-nghệ. Như là dệt lụa cũng vải-bò thiên hạ đang cần dùng biết dường bao. Không có tơ lụa vải bò thì dầu cho có tiền bao nhiêu cũng nhẩy vào túi Khách, vì con người ta có cái ăn mặc thì phải xài tiền nhiều hơn hết. Lại thời-đời này nó làm cho mọi người phải ăn mặc se súa, chẳng phải làm đơn kiem như thuở trước vậy dặng.

Như ngoài Hà-nội Nhà-nước cai trị sau Nam-kỳ mà người ta đã có hùn-hiệp lập lò dệt tơ lụa.

Nay đăm vô bán trong xứ ta, thiệt là tốt, sự chắc không thua sức đốt tàu. Vậy ta phải ráng sao cho có lò dệt tơ và vải, vì xứ ta có thể lập chẳng khó.

Còn như lò làm giấy thì rất cần ích trong bốn quốc, thiếu chi cây làm giấy được. Sự học một ngày một mở rộng, sách vở và nhứt báo tân văn một ngày một thêm nhiều, phải có lò giấy trong nước, thì sách vở và nhứt báo thế nào cũng nhiều và giá rẻ thì mọi người có thể đọc sách dặng hết, thì cái sự văn minh tấn bộ cũng nhờ bởi lò giấy mà ra.

Ngà Trà-vinh

Chợ mới (Longxuyên)

Tập vụ

Lễ thượng lộ nơi quận Chợ-mới (Long-xuyên) hôm ngày 10 Novembre 1918, 6 giờ ban mai có thấy cai trường là Nguyễn-hữu Chương sắp hàng học trò làm ra một cơ lính ước chừng 2 trăm, đầu đội beret mình mặc áo trắng quần đen nai nhọc hằng hồi tay cầm súng đi điều binh các nẻo đường coi ra rất oai ngbi, hai bên có mấy thầy giáo phụ chúng khác đội, cai, lính, bếp. 7 giờ thì thấy Chương có đem ra một cái cộ rất nên xinh đẹp (vệ cử) cộ ấy lại có một cô nữ ngồi trên cộ đương dệt tay xoan qua xoan lại, coi dường như phùng mùa loan sẽ, xung quanh cái cộ lại có một lớp học trò nữ đầu đội couronne ca bài ca khuyến đồng bào mãi quốc trái nghe thấy có nhiep nhân bộ tịch. Sau kể đó có đạo binh các trò nam đi theo hàng ngũ nghiêm chỉnh qua 9 giờ có quan chủ tỉnh và các quan tòa án quan thương chánh và mấy lữ học phu nhân đi giá đến dự cuộc lễ, tàu gáo đến bến thì đánh ba hồi trống mừng quan chủ quận tiếp rước hương chực lạng sở tại đứng có hàng hai bên có dàn lễ bộ, có lớp cơ binh các trò thấy đều sắp hàng hai bên, tàu ghé lại, quan chủ tỉnh bước lên, thì bác cầu thấy đều nổi chấp, quan chủ tỉnh đi đến cơ binh các trò thì đều dờ súng chào một cách nghiêm trang lệ làng; Qua 10 giờ thì quan chủ tỉnh lại nhà khách thì mấy trò nữ đầu đội couronne xanh, lại xướng một chấp, ca bài ca khuyến đồng bào mãi quốc trái ca vừa giừc, thì các trò nam kéo vô đầu đội couronne vàng xướng một chấp, ca bài ca Đại-pháp toàn thắng khai hoàn, cả thấy đều có bộ tịch. Vừa giừc lời thì hàng các quan thầy đến khen rộ M. Chương lại giắc đến sân chơi mới rạp hát, hát bội đương hát lúc Nhạc-Pui đánh với Ngột-Truật, bên này các trò xướng và ca thì hát bội và mấy người coi hát đều trụ lại mà coi thôi chặt ước đều vô tay mà khen dặng, như vậy mà các trò xướng ấy coi mặt hân hoan chẳng hề nao núng. 2 giờ chiều thả vịt, bắt heo, cạp cháo, đập nôi, đi dừa; vài sự.

Qua ba giờ thì đua ghe, đua xuống, qua 4 giờ có một lớp đương có rất vui đi trước hết, cộ có dọn một bà đầm cầm cây cờ khai hoàn, chơn đạp trái đất, sau cộ ấy có một cái phi luân, thầy Nguyễn-trung-Hiếu ngồi nich theo quan hai phi công chạy coi dường như lên băng, sau phi luân có một cái xe hơi rất đẹp, thầy Tiến sở tằm tơ đi xe ấy coi chẳng khác chi thiệt, đều văn máy chạy theo phi luân, kể xe hơi có một chiếc tàn trần M. Nhiều làm quan ha đi coi đạo binh theo chiếc tàn, đều dọn theo binh thủy đi rất đông, sau đó có một cây súng đóng của M. Viên dọn theo soldier và có M. Thêm làm quan Thống chế đại quan Foch cỡi ngựa đeo gươm theo bảo hộ mấy tên lính soldier đều bảo băng liên thính. Sớm nỏ thôi động đất. Sau hết có M. Kho hai bên có kết cánh ôm trái đất mà bay tự như máy bay, sau chót có mấy tay hảo hơn làm Chà và Chết và Cao mền coi thời rất đẹp. Hai bên dân sự thấy đều coi chặt mức, nào là nam thanh, nữ tú, coi thời đến đôi chơn chơn đã chẳng lọt. Qua 6 giờ thì lần kéo ra đốt pháo thời khỏi bay mịch inich chẳng thấy chi cả, lần đi rồi một chấp thì có một lớp cộ đèn, nào là rồng phụng, nào là tôm cá đủ thứ, đèn đi một lớp rất dài, coi thời đã khoai chi. Sau tôi có để hai cái bài ca nói trước đây

Thư nhứt lạc ý lạc như hà,
Thinh quân thính ngả phổ trung ca.
Nhứt triều Đức-tặc lại hàng Pháp
Vạn tải Đông-Dương phước lộc đa!

MẪU-QUỐC TOÀN THẮNG KHAI HOÀN CA

Thay mừng thay Mẫu-quốc đẹp loan
Ngày nay toàn thắng khai hoàn,
Bốn phương trời thấy đến bình an.
Ra oai bao tổn muôn ngàn.
Cùng hết lòng bảo toàn chúng ta.
Ơu bằng mẹ cha.
Bảo hộ ta vững bền,
Người bề trên.
Có chi lo chúng ta kẻ dưới,
Lại nghiệp thái bình.
Nên nổi chấp ca xang,
Hoan thiệ hân hoan,

Kẻ phu đều hết than van
 Xin vui lòng mua quốc trái
 Bằng nguyên cầu dân khương quốc thời
 Ít nhiều xin nghĩ
 Nghĩa ơn nước nhà.
 Trên Quốc mẫu hải hà,
 Dưới ta nguyên tạc trung,
 Đá đẹp trừ loài hung.
 Nước đồng minh kéo binh trở lại,
 Đá rửa dặng hờn.
 Quân Áo-Đức gian manh,
 Ngày nay lập cuộc chơi.
 Mừng nước nhà dặng thành thời,
 Trả dặng thù quân Áo Đức.
 Quân lính đều không nhọc sức,
 Đoàn viên, hội ngộ,
 Đệ huynh vui vầy.
 Đẹp dặng lủ cáo bảy.
 Ưn đức chất đầy,
 Phải mến tình quốc gia.
 Chúng ta hồi chúng ta,
 Xin rủ nhau đến ơn Pháp-mão,
 Người đã hết lòng.
 Ta mới dặng thung dung,
 Cung phải cực cung.
 Chúng dân đều lay mừng cho hung,
 Nguyên cầu, nguyên cầu.
 Quốc gia chầu quốc gia,
 Bằng phú qui vinh hoá.
 Bảo hộ ta đời đời.
 Kính khinh chúc Đông-Dương,
 Được an khương.
 Nợ nước nhà lo báo đáp,
 Bắc-kỳ, Nam-kỳ.
 Ôn Pháp hãy còn giữ,
 Ngựa khi ai dám bả.
 An đẹp an Đức-tắc còn gì,
 Ngày nay trở lại kinh kỳ.
 Lập yên viên nô say vui dạ,
 Khái hoàn về mừng ca.
 Chúc quốc gia luê tấn vạc tuê.
 Sửa trị nước nhà.
 Cho bền vững thiên niên,
 Ngày nay quân Thị tân.
 Lễ mừng vui muôn phần,
 Nay vô văn các dặng quân thân.
 Chúc Đại-Pháp, nước nhà bình an.

TRƯỜNG NỮ KHUYÊN MẠI QUỐC-TRÁI CA

Cho cầu cho Đại-pháp thái bình,
 Dưa bơi mùa bát rang rinh.

Nữ công trường bao dặng làm bình,
 Cờ chơi cho biết độ trành.
 Tơ lụa này ai mà dặng khiêu,
 Thấy mà nên kinh.
 Dốc mở mang cho đời,
 Chẳng phải chơi.
 Nếu không lo phương canh cải,
 Thì phải xuất tiền.
 Mua của ngoại bang,
 Quan hối thượng quan.
 Xin xét dùm cho phận gái,
 Không có tiền mua quốc-trái.
 Dưng hàng này làm nghĩa phải,
 Gởi cho quân lính, ở nơi chiến trường.
 Chúng tôi là gái ruộng vườn,
 Phải dặng cao cường.
 Cùng xin cảm đạo thương,
 Trương giám mà phở trương,
 Quyết ăn gan quân Đức tặc,
 Dặng rửa thù nhà.
 Cho là thứ biếm an.
 A ban hối đồng ban.
 Kẻ tiền ngàn người bạc ức,
 Ráng đem ra mà giúp sức.
 Dặng khừ trừ quân Áo, Đức,
 Tồn hao dặng tiết.
 Trả ơn nước nhà,
 Chữ bình dặng cộng hòa.
 Gặp lúc này phong ba,
 Tiến của phải tuông ra.
 Dặng đến ơn khi nguy biến,
 Cái phận rân mây.
 Trách nhiệm ấy phải lo.
 Lo phải phải lo.
 Kia học trò trai cùng gái,
 Chung cùng, chung cùng.
 Nhưng giúp việc binh nhưng
 Trừ khừ là hung
 Cho quốc gia thái bình.
 Thân thờ đá dinh ninh
 Xin, nghĩ chúc tình
 Quốc trái này xin mua
 Mua giùm, mua giùm
 Mua cho dặng vài trăm
 Mới phải tình thâm
 Khá thì ăn lúc này
 Năm mấy năm binh cách van vầy
 Chúng ta mà dặng vui vầy
 Sao không thương Mẫu-quốc
 Giữ gìn dùm chúng ta
 Dầu tốn hao bao nhiêu chẳng ngại
 Mới phải là người
 Biết ơn đức quốc gia
 Ta hơi chúng ta,

Ráng đến ơn nước nhà,
 Xin cầu xin nhà nước cộng hòa
 Dặng toàn thắng
 Khái hoàn tấu ca.

Ao-tặc ngày nay đã sáng hoàng
 Lang-sa rượt Đức chạy bỏ càng
 La-mão sai sứ dưng hàng biểu
 Mẫu-quốc thâu bình dặc thắng toàn.
 Nguyễn-trung-Hiếu
 Instituteur
 Chợ-mới (Longxuyên).

Hải đạt

Lúc Nam-kỳ thất thủ, các nhà danh gia lẫn lẫn mòn mỏi; còn lại một hai ông lại càng chí thiết tương thân; như thế ông Đốc phủ ba là Tôn-tho-Tường cùng ông cử như Phan-bá-Trị. Anh em cùng nhau chơi hơi nhà thú mượn rượu, cờ, thì dâm làm vui cho qua ngày tháng. Một bữa ông Cử đau, ông Ba vào thăm. Hỏi ra bệnh cũng vừa 5, 3 ngày sốt rét coi không đến kịch; nhưng ông kiên tâm không uống thuốc men gì cho đến không chỏi giấy khỏi giường. Ông Ba vào coi mạch ra toa sai người nhà tới tiệm khách bỏ một thang tiêu sái sắt cho ông cử uống. Ông Ba ngồi trước thì con ông cử ra thưa rằng: Thấy cháu nhứt định không uống thuốc. Ông Ba vào cầm chén thuốc miệng kêu; thì ông cử mở mắt, mắt mở rồi ngó chén thuốc mà lắc đầu. Ông Ba nói thuốc ấy của tôi dẫu thang cho anh uống có gì mà lắc đầu? Ông cử bắt dặc di vì anh em ráng uống một hơi rồi nằm cho đến an dặc; mà ông Ba cũng cứ ra nhà ngoài nằm đợi coi cho đến sáng bữa sau là bữa ông cử bình thuyên. Bình thuyên rồi mới ngồi mà nói chuyện cùng ông Ba như vậy:

Tôi chẳng phải chê gì thuốc bắc mà không uống, không uống là vì cái bệnh ghét của tôi nó làm cho tôi phải sanh oán mấy thằng dung y, cho nên nghe thạch tinh nhưn ngôn là đồ độc oán ghét tránh thì đã dặc, chứ Bá-hạp, Liên-tâm hại gì, mà bụng biết là muối thuốc, thì nó bắc như sự dung y hay giết người cùng

ghét, chừng ấy dầu muối cam thảo, xạ hương, thạch cao cũng là nhưn ngôn, thạch tinh; cho nên tôi không thêm uống đồ thôi

Ông Ba nghe dặc lời, vùng cười mà trả lời rằng: Anh nói cũng phải, tôi cũng ghét dung y như anh, nhưng mà tôi ưa uống thuốc, nên tôi ráng tìm mạch lý, độ âm dương, thông hắc nhiệt, coi thang dặng, truy nguyên tánh được thì thế nào thuốc bắc là không hay. Cái thuốc nào không hay duy đó là tại người ít học mà thôi. Còn như hung anh oán hận là oán hận mấy bữa dung y, chứ vị thuốc nào là vị vô dụng, tại dung không nhằm là dung mà giết nhau, chứ dung cho có lý nhằm bịnh, thì thuốc là thuốc hay; rất dỗi nhà nghèo không thuốc bắc, liều mạng uống thuốc Nam còn có khi cũng cứu người hết bịnh thay. Anh nghĩ lấy đó mà coi mình dốt không nhiều học rộng thấy, thì dung y chúng nó mới dâm khinh mình; bằng mình có hơi biết dặng mạch lý, tánh được rồi, có khi chúng nó có ngày cũng còn cầu mình bưng nào còn dâm khinh, thôi anh sáng bụng ghét lủ đó thì ráng mà tìm cho ra chơn lý đạo mạch y gia, coi giống đó chúng nó nào dâm khinh anh; anh thông hơn nó một ngày kia nó còn phải lay anh mà học lại chưa biết chừng. Ông cử nghe rồi nằm thờ dài ừ theo. Sau có người nhưn thấy chuyện mà vịnh rằng:

Thuốc vật vô tình ghét ít chi?
 Dung y tự phụ oán dặng thay!
 Khoa mồm tướng yếu đau đều đại.
 Không tướng thấy đau nặng có ngày.
 Tiền nhi Lang soạn.

Khái hoàn âuca.

Bữa thứ ba 12 Novembre, có tin lành báo thiên hạ rằng: Allemand tận lương vô kể, người môn ngựa tiêu, thuốc dặng thấy đều hết sạch, oeo củi dẫu qui lay Mẫu-quốc xin thuận từng hết thấy các điều đồng minh buộc nó. Bá tánh hay dặng đều vui mừng mặt mày hơn hờ, gan ruột nở nang vui không biết ngần nào, chỗ nào mà tỏ cho được cái lòng vui của mọi người. Không có một ai mà

chẳng nhảy nhót mùa men, cho đến đôi một hai người đau mừng lắm mà lành bệnh. Mà thiệt, bốn năm trời huyết chiến thành sông, ai ai cũng ta nha thiết xl ầu oau ưỡng hờn, giảo nha Đứ tộc, giặc bên Âu-châu mà hoàn cầu rung động; ai ai cũng ngóng trông Mẫu-quốc khải hoân, trông như hạn đợi mưa, cá chờ nước. Ai ngờ thiên tòng nhưn nguyện khiến nên Đứ tộc tấn bại cơ đồ. Vua nhà gá tấu-quốc mừng trần. Nhưng vậy cũng chưa đến tội ác, vì hồn oan của mấy trăm vạn binh tử trận kêu thấu trời xanh. Vua đứ trốn dàu cho khỏi.

Nam-kỳ ta có basư mừng lớn; một là mừng Mẫu-quốc khỏi việc đao binh; hai là mừng Mẫu-quốc được trừ an Đứ-tộc và chuyển chế huộc đều chi cũng dặng. ba là mừng vô cùng vô tội vì mình trả dặng nợ nước ơn thầy. Ta thọ ơn Mẫu-quốc rất nặng tưởng cũng như con đồ cứ đeo vũ mị không thể nào đền dặng chức công chi. Song có đám giặc này làm cho ta có thể đền công công muốn một, tuy không dặng trọn ơn nghĩa, chứ cũng trả được một mớ, nội thần dân ai cũng đều có trả kẻ ít người nhiều, cho nên ai ai cũng là toại chí biết bao!

Ngà Trà-vinh

Miền Nhạc-phi

Triều nhà Tống có ông Nhạc-phi tự là Bang-cử, nguyên là chiêm Đại bang tu thành chánh quả, khi đưa hội Bàn đảo ở Nữ thổ Đứ, chết, bị phạm giới ấy cho nên Phật-Như-Lai, mới phạt đọa xuống Dương trần, cho Nữ thổ Đứ là Vương thị, trả rồi oau ấy, mới trở về Tiên đồng dặng, ông Nhạc-phi, làm người chỉ hieu, chỉ trưng, cha là Nhạc-hòa, bị Thiệt-bối Cù-Vương, làm nước lụt sụp cả Huyện Thang-âm mà chết, còn mẹ là Diệu thị, nhờ có lá bùa của ông Trần-doàn, gián nơi cái chận lớn, bỗng ông Nhạc-phi ngồi trong chận, trôi xuống Huyện dưới, nhờ có người vớt cứu sống, mẹ nuôi con ăn học đến lớn, khác bốn chữ "Tinh trung báo quốc" sau lưng.

Ông Nhạc-phi ra phò Tống, ghe dặng lao khổ, lắm lúc gian truân, mới làm đến

ngôi Nguyên soái, đem binh đi dẹp giặc Ngột-truật Kiêm phiến, rượt Ngột-truật đến Huỳnh long phủ, gần dặng nghinh Nhị đế về triều, rồi thay, bị gian thần là vợ chồng Tần côi, và Vương thị, kiêu chiểu, đòi Nhạc-phi, ban sư về triều, mà hạ ngục giết thát cả hai cha con, mà vua Cao-tông chẳng hề hay biết.

Đến sau Kiêm phiến Ngột-truật, bay cho con Nhạc-phi, đều bị gian thần uồn sát, bèn tái cử đại binh qua phạm giới. Vua Cao-tông hội quân thần, phán hỏi? Ai chịu lãnh binh ra cự, lúc ấy ông Nhạc-phi, phụ hôn cho La-Vô-Tiếp, liền qui xuống tâu rằng; Thần Nhạc-phi nguyện lãnh (tôi là Nhạc-phi xin lãnh) vua Cao-tông, nghe rồi, Thánh giá kinh bãng.

Vua Hiếu-tông, nối ngôi sai người tẩm Nhựt-lôi, là con ông Nhạc-phi, về Triều, quai soái, suất Tiều anh hùng ra chinh phục Kiêm phiến, nghinh dặng thần chủ Nhị đế về Triều, bọn Tần côi, mản mản thọ lục, lại kiến tu phần mộ ông Nhạc-phi, truy phong là Vô-mục-Vương Triều đình đều di ngự tể.

Lại kiến tạo một tòa miếu, nơi trên núi mà thờ ông Vô mục, và các công thần. Lại lấy sắt tráng mà đúc hai cái hình, một cái hình Tần-côi, và một cái hình Vương-thị, qui trước sân miếu, hề ai đến yết miếu ông Nhựt vô mục, thì trước phải lấy đuôi gổ trên đầu Tần-côi và đầu Vương-thị, bẻ cái, rồi sẽ vào mà yết miếu, đến khi trở về cũng đánh ba cái như vậy.

Qua đến Triều nhà Minh có nàng Từ-thị 17 tuổi, có tánh thông huệ phi thường vào yết miếu ông Nhạc vô mục, thấy hình Tần-côi, và hình Vương-thị, qui trở trọi trước sân, bị chúng đánh đã mòn hai cái sọ, bèn không nỡ đánh như chúng, yết miếu rồi, trở ra về phê hai câu thơ mà giấu nơi trước sơn môn rằng:

Thanh sơn hữu hạnh mai trung cốt.
Bạch thiết vô cô chủ nình hình
Nghĩa là: nơi may cho hồn núi Thanh sơn chôn dặng xương người trung thần mới dặng thiên hạ đồng đến mà kính lạy. Lại rồi cho các sát bạch thiết không tội gì bị đúc hình đưa nình thần, mới bị thiên hạ đồng đánh khảo, như vậy.

L. Q. C.

Khôi hài

(Contes pour rire)

Có tên lính tập kia nhậu thắng tay nên có hơi ngà ngà, va nhơn thuộc về Cơ mà-kì quán sai cỡi ngựa đi giải lương, bị hơi bèm nó thương lên óc khó nổi lên yêu. Cậu ta bèn vãi rằng: Ân ai Thổ-địa làm ơn giúp tôi lên ngựa được chiểu tôi sẽ cúng một nải chuối. Vãi rồi bèn chuyển thần lực hoang maog nhảy phóc lên yên, rồi vì nhảy mạnh quá trốn lột tuốc qua bên kia, tể một cái đùi cậu ta đứng dậy sân si Thổ-địa rằng: Người ta cậy ông giúp sức, làm gì xô mạnh quá vậy.....

NHÀ GIÀU NÀY

Người kia nhờ cuộc giặc Âu-châu mà làm giàu, mới kêu thợ đến đặt máy giầy thép nói. Cò ở nhà không hiểu cách xài mới hỏi chống. Anh chống bèn các nghĩa: Một tay tại quay chuoàng, một tay tại nói!

TIỂU BANG ANH HÙNG

Giặc Âu-châu dấy lên thì có hai nước nhỏ chịu oan, là nước Ben-ri-chơ và nước Xet-bi bị ác Đứ và ác Ao lân-ranh chúa tôi đều phải thất thổ vong hương. Chư vị khán quan cũng còn nhớ quốc thơ hôm ngày 23 Juillet 1914 ác Ao gởi qua Xet-bi dặng rúnép chớ, và tờ lịch của ác Đứ gởi cho Ben-ri-chơ ép đó phải khai ranh cho binh hùng kéo qua xâm lăng Pháp-địa chớ. Tại cái quốc thơ đó mà sanh giặc này, tại cái lịch ấy mà nước Ang-lê can dự vào đám giặc này.

Hai nước nhỏ ấy chịu oan về lòng bạo tàn ác-Đứ, thì lương tâm nhưn gian chẳng lẽ làm thinh, bởi đó mà có nhiều nước ra, hạ chiến thơ với ác-Đứ, bởi đó mà ngày nay ác Đứ phải quốc phá vương vong.

Ben-ri-chơ tức thì bị lân ranh, các thành trì bị chiếm đoạt, cả xứ thuộc về tay ác Đứ duy còn một chút đất gần ranh Lang-sa hời còn sót lại, Vua và hoàng hậu Ben-ri-chơ về ở đó mà chờ vận, còn binh gia thì hiệp lực với Ang-lê và Lang-sa mà trả thù.

Bỗng mình thấy Ben-ri-chơ tàn khổ sở vậy thì mỗi lòng thế chẳng chung đội trời với A-lê-mãn, các nước nhỏ yếu tuy sợ không dám can dự chớ công lêu-lúc mà trợ lương.

Nước Xet-bi lại khổ sở hơn nước Ben-ri-chơ, bị ác Ao nó tràn qua vua tôi thất lạc bị tội nghiệp cho các kẻ già cả, nữ-tu, đồn bà con út vì không thể theo binh nên phải ở lại mà mang ách Đứ, Ao và chịu cho dân Ben-ri-chơ dày dáp.

Những người có sức chạy đi trốn được thì lại dọc đường giữa các đèo các ruộng lạnh lẽo chết biết là mấy ngàn mạng sanh linh. Đất Xet-bi tuyết lượm mắng đũa, thành thị sập nát, nhà cửa bá tánh tiêu điều không có lời chi cho cần xươg mà tả cái thảm trạng của dân Xet-bi.

Tướng là kiệt tròng phục nghiệp, ai dè nay nay binh Xet-bi khải hoân.

Đã lên lần không nể he tin tấy dạn, thinh linh binh tầu Xet-bi trở lại loan ranh xứ M-xơ-dơ; 10 quân ban Xet-bi đã thâu phục thần Mo-ná-tia lại dực. Dân Xet-bi thiệt là anh hùng, còn một chút hơi thở mà nay đã bồi dương lại được, nay mai sẽ có một nước to kêu là Đại-Vương-quốc Xet-bi danh vang tr huê hạ.

Từ ngày 28 Juin 1914 vì tên Phan-Xíp thì Hoàng-thái-tử Ô-trích mà nước Xet-bi phải bị gian nan không kể xiết. Nay binh Xet-bi đã lấy được hai tỉnh Bôt-mi và Hết-xê có nưôn, bèn mở để lao ở thành Xê-na-rô-vô mà tha Phan-Xíp và nội bọn ra, thì cuộc giặc đã gần mãn rồi. Đứ Hoàng và Ao-hoàng chuyển này phải trốn, chả khác nào Hạng-Vô đã đến miến Ô-giang mà diện mục đảo giang đông hổ.

HƯỚNG TRUYỀN

Có một hàng kia mới lập vốn (1.240 triệu quan tiền) để dùng đá nổi mà làm tàu, nghĩa là lấy tro núi lửa tán ra bột rồi dút tàu, trong cho lộn xer giầy sắt như xi-măn dút vậy. Hàng này đã làm ra 2 chiếc tàu rồi, coi tốt và chạy thử nhẹ nhàn vì đá nổi nhẹ hơn xi-măn. Nội thể giang thiêu chỉ là tro núi lửa.

Đừng vấy tai và mũi mắt

Bất kỳ tại thành-thị nào cũng có người Khách lập tiệm Cúp-tóc. Cúp tóc và cạo râu là việc thường, chẳng nói chi. Nó lại bày lấy mũi nhọn mà vấy lỗ tai, con mắt và lỗ mũi. Annam mình biết bao người đến cúp tóc, cạo râu, rồi chịu cho nó vấy như vậy! Trông vào ghê rất chính ghê. Song đồng bào ta nói rằng đã ngứa bắt liềm diêm, chớ không hân lương dầm hồ huyệt ở trước mặt, chết như chơi mà không hay.

Nếu trong lúc nó thọc vô tai, mắt, mũi, mà mình nháy mũi một cái, rùi rồi dờ còn gì? Mũi nhọn đâm tước vô óc, rồi ai còn mà kiện thưa? Đâu có kiện thưa được thì lại bằng cái mạng mình hay sao?

Vả lại dễ mà nháy mũi lắm, vì vấy mấy chỗ ấy nó chọc ngứa bắt nháy mũi, ai mà chẳng rỏ? Cũng có khi nó đương vấy rồi chớ mèo ở ngoài rượt cắn nhau chạy vào cắn nó, chỉ cho khỏi nó thất kinh dục bậy cái mũi, sao cũng đâm phạm chỗ vấy. Ba chỗ nói trên đó, tai, mắt, mũi nếu bị chích, vấy thì nó, làm ra tật nguyên chẳng sai, vì khó xử thuốc và là chỗ quan hệ của thân người.

Cho nên mấy người ngồi vấy đường ấy khác nào chỉ mảnh treo chuông, rồi một phút thì bốn về địa phủ.

Ấy cũng tại sự làm biếng mà ra. Mình ngứa mắt, tai, mũi, không chịu làm lấy mình, lại ra ngồi cho nó vấy mà coi bộ tự đắc lắm! Cho là tự tử mới đáng. Phép vệ sanh dạy chẳng hề nên lấy cái chỉ cứng và nhọn mà ngoáy trong tai, mắt, mũi. Muốn vấy tai, dùng vải trắng cho thật sạch, vo nhỏ một miếng bằng chĩa vôi mà vấy. Còn lau ngoài thì bao vải ngón tay út rồi ngoáy cũng như nhub tăm mà kì vấy.

Vấy tai, mắt, mũi còn một sự hại nữa rất to mà xưa nay mấy ai đếm xia.

Vả chẳng cái mũi vấy là dễ vấy cho muôn người. Bất kỳ ai muốn thì nó vấy.

Hoặc người có đơn hay là bị cốt khí lại vấy thì cũng được. Con đồ con microbes (tế vi chi trùng) đã nhập vào cái mũi nhọn ấy. Sau người mạnh giỏi lại vấy, thì làm thế gì cũng bị truyền nhiễm hai bệnh nói trên đó chẳng sai. Không biết chừng tên cạo vấy có hai bệnh mới nói đó cũng là ho lao ho tổn; mỗi ngày mỗi liết mỗi mũi mũi vấy thì con microbes của nó sang qua mũi vấy ấy, rồi truyền lại cho mình.

Nhứt là vấy lỗ mũi dễ truyền hơn hết, vì con microbes theo hơi thở mà vô.

Theo phép vệ sanh dạy, đặc ừi chẳng nên phun nước mà ừi, phải rảy nước mà thôi.

Vì nếu người phun nước mà bị ho lao hay là cốt-khí thì con microbes bệnh nhảy qua ở trong quần áo ừi. Khi mình lấy bàn nếu mình có trầy da hay có ghê thì con microbes nhập vào đó mà vô mình. Vệ sanh cũng cấm đừng mượn người ta giết chỉ trên đầu mình, vì trước hết coi ra ghê gớm, sau lại nếu người ấy có bệnh chi thì nó truyền cho mình, bởi đầu móng tay của nó đó. Muốn giết chỉ dễ lắm: lăm đầu dũa cho ước mềm, lấy khăn bịt trùm cho kín miệng chừng nửa giờ chỉ chết sạch, song trứng không chết. Con chỉ dưới họng nó có bốn lỗ thở nhỏ, phải dũa cho nhiều, bít lỗ ấy, thở không được thì phải chết. Phép vệ sanh cũng không cho lau chung một cái khăn, chải chung một bàn chải, bút chung một điều thuốc.

Vấy thì xin chớ cạo vấy chung mà mang bệnh hiểm nghèo. Ai mượn dao cạo mình rồi, thì phải nấu nó trong nước sôi trước, mình mới dám dùng.

Ngà Trà-vinh.

Thuốc rút bớt

Nghĩ cho việc bán buôn của Khách trú thiệt là xáo trá vô cùng nó kiếm phươg này thế kia mà cắt cổ lột da Đồng Bạng ta quá dối.

Vốn tôi là người ở gần bên tiệm hàng xén của chệt (C...) mấy năm nay tôi thường hay hút thuốc Gò vấp, ngày kia nó đi bỏ hàng về tôi chạy qua mua một bánh nó nói mất lộn xộn lấy đỡ thuốc lẻ một gói 0 \$05 đó mà hút.

Đến chiều tôi qua mua thì nó nói mất đề trong tủ kho lấy, thôi mua thuốc lẻ ở ngoài đó mà dùng sáng sẽ lấy lấy nguyên bánh, tôi cũng nghe lời mà trong bụng hồ nghi vì tôi nghe M. T... nói tiệm này bán thuốc gò vấp rút bớt trong ruột bánh thuốc lăm vì lòng này thuốc mất nó ra làm thế ấy dặng bán một bánh thành hai. Sáng ngày tôi qua mua một bánh thì quả chính dứa bánh thuốc lùi xui mà lòng tôi còn chưa dám chắt. Tối lại tôi đến tiệm chơi thì thấy nó để một đồng thuốc rồi chừng 4, 5 bánh, tôi lại gần mà dòm, nó sợ tôi biết nên lên tiếng nói rằng: cha chạ tiệm tôi ch ược nhiều quá hồi hôm nó vô tủ rảng thuốc của tôi nát hết 4, 5 bánh tôi thấy nó nói lại có lòng nghi nên thò tay xốc đồng thuốc lên mà coi, thì quả là nó rút trong ruột bánh thuốc nên không có dính chút da nào hết vì bánh thuốc gò nó có áo ở ngoài nên dễ hiểu. Vay chur khăn quan có dùng thuốc gò thì xem chớ kỳ kèo lăm cách gian trá của khách trú.

Hồ-từ-Bừ
Mỹ-thuận (Cai-vôn)

BÀI HÁT MẠC-XÂY-DE (Marseillaise)

Đồng lòng cùng nhau cho nên Quốc trá;
Xin chớ nghi ngờ lời cái niếm tôi.
Người nam tử chớ để tình lời thôi.
Nay đã thấy Máu-quốc với Đồng minh.

May dắc tháng may mắn tới kia kia.
Mừng mừng vui vui, xiết-bao, Đồng bang
Nam-kỳ mà đất an nhờ ai đây?

Ấy có phải Pháp-quốc đó hay không?
Chúng ta mau cho vay chớ ai nghi ngờ;
Ráng sức bớ đồng bang. Ráng sức bớ
đồng bang!

Người Nam tua khá cho vay cho nhiều.
Chớ để Đức-quốc hành hung.

Ngà (Trà-vinh)

Gương hiếu nhà Nam

Xưa tại huyện Quỳnh-lưu có người hiếu hạnh là Lê-văn-Trình. Mẹ già lâm chứng bệnh đau bụng, thuốc thang hết sức mà chẳng thấy giảm thuyên. Thời may gặp một ông lương-y bảo rằng: bệnh ấy phải ăn thịt công và phải lấy cái bao tử nhiệm chữa mới khỏi. — Lê-văn-Trình một mình vào núi, tìm mấy ngày không được; bèn khẩn vái thầu Bạch-y bửa sau liền bắt được một con nhím, đem về làm thuốc cho mẹ mới lành.

Năm Minh-mạng thứ ba cha bị ăn cướp bắt, cho chuộc 150 nén bạc Lê-văn-Trình bán hết sự nghiệp được 90 lượng mà thôi. Bọn cường nham không bằng lòng, toan giết người cha. Lê-văn-Trình lạy khóc mà xin chết thế.

Thấy vậy bọn cường nham đến tha hại cha còn được tồn tánh mạng.

Ấy đó lòng con thảo còn cảm động đến kẻ hung tâm hướng chi người tử thiện há không kinh mến.

Xưa vậy, dễ nay không vậy, đời nào lại không con thảo cha lành.

Mới đây, tại hạt Baria, làng Long-diên, có tên học trò Trần-văn-Đa yêu một gương hiếu hạnh rất mẫu.

Nguyên cha Trần-văn-Đa đau một mực ghê độc, quan lương y điều trị mấy ngày không mạnh. Quan lương y nói rằng phải lấy thịt sống con người để vào mực ghê ấy mới lành.—Trần-văn-Đa bèn đưa bắp vế, bậm mỗi chịu đau, cho Quan thấy lóc sáu miếng thịt nhỏ. Lóc rồi thì tên Đa liền té xỉu, một chập mới tỉnh dậy, Quan thấy nịt lóc bắp vế, mà tên Đa bây giờ còn chịu nhức đầu trót năm sáu bữa.—Còn người cha nhờ thịt con mà lành mực ghê, viết bao thương mến trẻ thơ hiếu hạnh.

Than ôi! ở đời lắm kẻ đã thành nhưn chỉ mị rồi, đạo làm con từng đọc từng xem trong sách vở, nhưng mà cách ở với mẹ cha rất nên học bèo. Sự trọng kính là sự dễ mà chẳng làm thay, huống chi chịu đau là đau khó! Rứa thì bỏ thẹn với tên Đa này biết mấy.

Lê-Trung-Thu.

An mắng đời còn truyền tử lưu tôn

Có chừng bảy ngàn đồng bạc mà mua một miếng đất thì sự lợi không được chắc chắn bằng mua giấy quốc-trái; vì mua đất còn năm thất năm dẫu mùa màng khó biết, lúa trời sự không chừng, chứ mua giấy quốc-trái đến nửa mỗi năm lãnh trên vài ngàn quan, đủ ăn quanh năm, ăn mắng đời còn truyền cho con, con truyền cho cháu, cho chắc, cho chắc, truyền cho đến ngàn thu.

Ấy là một kế trường cửu đó.

A. H.

Thi tập

OÁN TÌNH "LÊ-TRUNG-THU"

Từ thuở vườn mang cái nợ tình,
Lời thề đó kết dạ đầy tình.

Canh chầy nhớ bạn buồn chờ phận,
Ngày lung trông ai tuổi lấy mình,
Vấn vấn bên tai câu hỏi thề,
Mơ màng trước mắt chữ sơn minh,
Trung-Thu kia hỏi hay chăng nhẽ?
Thiếp nguyện cùng chàng vẹn tiết trinh.

Tiết trinh năm chắc dễ nào phai,
Thớm trách cho ai chẳng đoái hoài,
Thả lá đã đành cam dạ một,
Đề thơ còn ngại nỗi lòng hai,
Mịch mù tin nhận khi trưa tối,
Chạnh bấy sầu tư khúc vấn đài,
Nệm chích thân này dấu phải vậy!
Phòng hương khép chặc há đơn sai;
Cánh thơ Liễu-xuân-Hương.

NHỚ BẠN

Buồn dạ vấn thơ chẳng muốn dờm,
Bao chữ bội bạn sẽ cười om,
Nhớ anh Cừ-Viên (1) hăm rau ngoéo,
Nhớ Nguyễn-quang-Còn cặp mắt lom,
Nhớ miệng Trung-Thu cười móm móm,
Nhớ lưng Minh-Chánh cúi khom khom,
Nhớ bình Đặng-Chiếu cao nghiêng nghiêng,
Nhớ tới nhớ lui bất ngủ mòm.

Phạm-bá-Đại.

TIỀN BIỆT M. LÊ-TRUNG-LƯƠNG

Médecin auxiliaire thuyên bỏ Biên-hòa

Vì phận nên ông phải ruổi dong,
Xa xuôi miêng vẹn chữ tang bồng,
Mỗi tình quyến thức nào người dạ:
Chạnh ghê tương tri dễ lấp lòng!
Chén rượu trường đình tua tạt để,
Câu thi tiền biệt hãy còn trong.
Thi chung xứ trọn đừng lay lung
Vây mới anh hùng tiếng ngợi phong.

Phạm-bá-Đại.

(1) Nguyễn-quang-Trường

Thời sự

...

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước..... 4 f 10
Đồng-Dương..... 4 10

...

Giá lúa

Từ 3\$30 cho đến 3\$35 một tạ, tùy theo thứ lúa.

...

CANTHO

GIAN DÀ TRÓC.—Vụ Đà Phó Ủ là tay cự phú tại làng Thạnh-hưng (Cánh-thơ) bị ăn trộm trộm nóc lầu trong đêm mồng 2 tháng 10 năm nay (5 Novembre 1918) lấy vàng và bạc phỏng tính là 14.000 đồng. Đăng tin báo Quan Biện-Lý sai ông quân Trọng đến đó truy tầm gian dân—Trót mười mấy ngày ông Trọng gia công tầm kiếm, lẽ trời phải vậy lẽ là: "Gian giảo nguyên lai thiên bất dung" khiến cho bọn gian này không thoát khỏi tay ông Trọng, bắt được tên Sanh, tên Mau, tên Yem và một người dờn bà.... Chúng nó thọ tội cùng chiều chẵn, sót một đũa và chỉ lấy được tang vật là 1.014 đồng bạc và 11 lượng vàng.—kinh tương nội vụ về nạp cho quan Biện-Lý.. giam để đó..... đợi ngày sẽ.....

Đây nói qua công của ông quân Trọng: thiệt là; "kỳ công tới đại" đó. Chẳng phải một lần này mà thôi, đã nhiều pheu tróc gian, trừ bạo—Việc chi, nếu Quan trên chẳng sai đến ông thì thôi, chứ sai đến ông đâu khó nhọc thế nào ông cũng tận tâm làm cho thành việc luôn luôn.

Thiệt là đáng mặt một người tôi cho Nhà-nước tin cậy đó. Ước ao xin quan trên ban thưởng cái chi cho xứng đáng cho ông quân Trọng.

Bá-Đại

...

CUỘC LỄ MẮNG NGÀY TOÀN THẮNG

CANTHO.—Ngày chúa nhật 24 novembre 1918 cả châu-Thành phát phơ cờ tam sắc (xanh trắng đỏ) khắp thành thị dập dề thiên hạ, Tây, Nam, Chệt, Chà, kẻ coi đua người, đập trách, người coi tập hội đi giầy, vân vân.... các cuộc chơi như ngày lễ chánh chung tuy thiên hạ chẳng đồng đồng đảo như mọi năm, song các cuộc chơi cũng đáng trọc vui.

...

HUYẾT KHI CHI NỖ.—Cánh-thơ Ngày 26 Novembre 1918, bởi 9 giờ ban mai, chú cai Điều dẫn 2 tên tội Đổng và Ân đi xe cũi ở Giếng Nước đem về kho Địa-Hạt: khi về đến kho theo lời cai Điều nói: chẳng rõ Đổng và Ân có tiền cứu hậu bạn chỉ nhau không? Chúng nó cũng không gây gỗ chỉ với nhau trong lúc chú cai này coi xe cũi đó.) lúc đang chất cũi, thỉnh linh tên Đổng cầm một miếng cũi to nhắm ngay đầu tên Ân mà đánh một cái rất mạnh, làm cho Ân phải té nhào xuống đất bất tỉnh. Lập tức khiến tên Ân vô nhà-thương. Quan Thấy khấn: Ân bị đánh bể xương sọ...Hết lòng cứu cấp, nhưng mà Ân bị đánh rất nặng chịu không nổi, đến 12 giờ khuya phải bỏ mình....

Còn phần tên Đổng, chẳng cần nói khấn quan cũng biết, tội đánh người dễ thứ à.... bắt.... công.... giam khám tới.... đợi lịnh Tòa.....

Bá-Đại.

NHÀ IN NGÀNH

TAI BACLIEU

Kính tở cùng Chư quí Vị,

Ấn quán An-Hà dựng nên tại tỉnh thành Cánhơ, xảo hẳn đã gần hai năm. Thăm cảm ơn dầy của Lục-châu quân-tử, sáng lòng cổ-cập, ngày nay mới thấy cuộc thanh hành đặc-lộ như vậy. Bốn-Quán chẳng ngớt lo lường, hàng năm tôi thể chỉ cho Chư quí vị đăng vui lòng tỉnh cây, cùng nhau mua bán lâu dài. Đã vậy mà chớ, còn một nỗi lo cho chư vị ở xa tỉnh thành các nơi, nhất là nhằm đường vận-lai trặc-trở, mỗi khi muốn mua chắt vật chỉ nơi bốn-quán, phải nhọc lòng, cực trí mà đợi chờ, nhiều khi ý không đăng toại mấy là vì in, thì không tạo mặt mà dẫu dỏ, còn mua, thì không chẳng chừng mà lựa chọn. Ấy vậy bốn quán nghĩ đăng phương này, ác là lưỡng toàn kỳ mỹ: Là thính thoàng đây, mỗi chốn tỉnh thành, sẽ có một tiệm-ngành. Còn hiện bày giờ đây, trước hết thì Bốn Quán đã dọn tại Baclieu một tiệm rồi, công cuộc sắp đặt vừa an bài: Hiệu là: **Succursale de l'Imprimerie de l'Ouest Bac-lieu**, ở đường phía sau nhà chợ; cây có thấy LÊ-HỮU-NÊN, Quản lý nhà hàng ngành Hậu-Giang Dương Hành, Quán-thủ. Xin thỉnh Chư Quí Vị như khi nào rảnh vui chơn bước đến đó xem chơi. Tiệm bán đủ đồ văn phòng từ bừa, truyện, sách của học trò và lãnh in các món theo kim thời: như danh thiếp, thiệp hôn, thiệp tang, cũng đồ nhỏ nhích thì sáng có Ấn-công ở đó thì hành trong giây phút.

Cũng có đóng sách, cũng in đồ lớn như bộ, sổ, thơ, truyện, khác con dấu đủ kiểu, công việc làm mau và khéo mà giá tẩn vừa phải thì thôi.

Trong một tháng trở lại đây, tại Sóc-

trăng cũng sẽ có dựng một tiệm như vậy nữa.

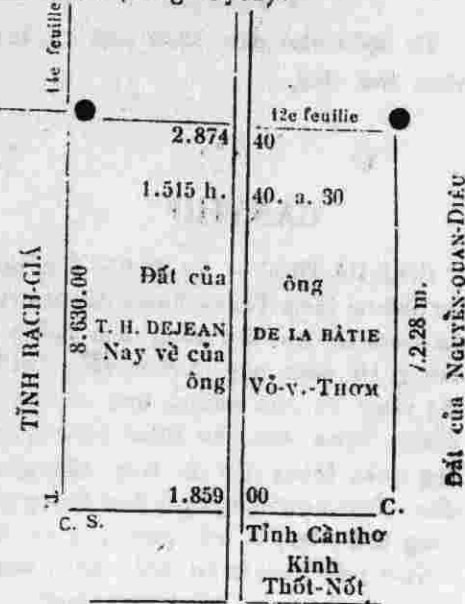
Cúi xin Liệt-vị niệm tình mà giúp bạn đồng-hang cho nên việc, ơn ấy tạc-ghi ngàn thuở.

An-Hà Ấn-quán.
Kính-cáo

BÁN THUẬN MẠI

Giá mua trả một phần chín, một phần mả

4465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng Thanh-Phủ, nguyên là làng Thanh-hóa trung-ubi (Long-xuyên)



AI có cần hỏi thăm đều chi thì gửi thư cho ông Võ-văn-Thơm, Colou à Cánhơ mà thương nghị.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở đường BOULEVARD BONNARD, số 106
Ngang Gare xe lửa Saigon-Gôváp Chợ-Mới Saigon

Bán rượu tây, và cho mượn phòng ngủ, sạch sẽ và rộng rãi mát mẻ lắm, quí ông, quí khách có đi Saigon xin dời gót lại tiệm tôi mà ở, lấy làm thông thả lắm.

HUỲNH-DUỆ-KỶ.

PHARMACIE SHANGHAI

Chủ-Nhơn: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — CHOLON

Bốn hiệu trống rỗng, bích rỗng vàng và thay con mắt bằng chai theo kiểu thức Langsa, CÓ BẢNG CẤP TỐT NGHIỆP CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BANG THƯỜNG, và có bán nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Chư quí-vị có cần dùng thuốc của tiệm tôi thì hãy viết thư cho tiệm tôi rõ, sẵn lòng gởi CONTRE REMBOURSEMENT tiền gởi về thân chủ phải chịu. TẠI SAIGON NHÀ SỐ 23, ĐƯỜNG PELLERIN CÓ BÁN GIÙM THUỐC CỦA TIỆM TÔI.

Ngũ Lâm Bạch Trục Dược Hoàn

(3) (THUỐC ĐAU LẬU RẤT THẦN HIỆU)

Thăm tưởng những binh sang độc lấy nhau là do cơ việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà sản gươn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độc mà sanh binh đau lậu, đái gấc, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nẩy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bốn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc này chọn rong thuốc tốt, tạnh hòa bình, không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có binh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bởi bỏ nước khí, tiêu tăng giồng độc. Con trai đau binh này trong lỗ đái nhất. Dùng đến thuốc này hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghê, sanh chốc, khỏi mang binh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ cang. Bệnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn binh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rồi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc này trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc lực nhất trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0\$40. — 12 ve giá là 4\$00

BÍ CHẾ GIẢI ĐỘC DẪN HUON

(4) (THUỐC BỎ NHA PHIẾN RẤT HAY)

Có nhiều quí-vị ghiền nha phiến, có trí muốn kiếm thuốc thiệt hay mà uống dặng bỏ phứt đi cho rồi. Bởi vậy bốn hiệu chẳng dám tiếc công mà gia tâm chế phương thuốc «Bí Chế Giải Độc Dẫn Huon» này, tạnh chất hòa hươn, không nóng không lạnh, bỏ bởi khí huyết, mạnh khỏe tinh thần, ăn được ngủ được, thiệt là thần hiệu như thần. Uống thuốc này thì hết ghiền liền mà lại ăn ngon, ngủ yên giấc, không đi tỉnh, không hạ lợi, tới buổi không nhớ chừng, không đau mình đau mắt chỉ hết. Thuốc này đã thí nghiệm nhiều người tại làng Hoà-Binh (Baclicu) cứu được nhiều người ghiền rồi. Thiệt là một phương thuốc bỏ nha phiến này hay hơn các nơi khác mà giá lại rẻ hơn.

Cách dùng: Như mỗi lần hút một chỉ thì mỗi cử uống bốn hươn, uống như vậy dặng ba ngày rồi sau giảm lần lần xuống. Trong 10 ngày thì bỏ dứt binh nha phiến chẳng sai.

Như ai có binh tức lỏi đau hông, ỉa rớt, uống một hươn thì hết.

Thiệt giá:

Mỗi ve lớn 1\$20. — Mỗi ve nhỏ 0\$60

HÓA ĐAM NINH PHỄ CHỈ KHÁI TÁN

(THUỐC HO VÀ BỎ PHỄ TÁN ĐAM)

Vả binh ho là binh hay biểu ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc này để trị binh ho, bình ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hàn tà khí sanh ra ho, dùng đến liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mát, không nóng, đờn bà có thai, người lớn con nít chi đều dùng được cả. Thệt là một phương thuốc trị binh ho hạng nhất trên đời.

Mỗi một gói giá (0\$10)

Bán tại: Quán-Tin-Ký đại dược phòng

60, Rue de Canton. — Chợ-lớn

QUAN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHƠN: M. LÊ-TOAN 60, Rue de Canton, 60. — Cholon

Bản hiệu có trụ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Cao, ĐƠN, HOÀN, TÁN, đều là thượng hạng, các nơi xa gần đều biết danh, có nhiều vị trong Lục-Châu gửi bài tặng khen thuốc của tiệm tôi trong các quí báo rằng: «Thuốc bốn hiệu rất thần diệu». Cái xin chớ qui-vi trong Lục-Châu như muốn dùng thuốc của tiệm tôi, xin vui lòng viết thư cho tôi rõ, sẵn lòng gửi thuốc lập tức mà gửi CONTRE REMBOURSEMENT. Chớ qui-vi muốn xin CATALOGUE, hãy viết thư cho tôi hay, sẵn lòng gửi cho không. Tại Saigon nhà số 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tiệm tôi.

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(Thuốc bổ thận giá sâm nhung)

Dám tưởng trong thân thể con người, thân là cốt rỗng, nếu phần tiêu thiên hao kém, hậu thiên thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ tinh thần mới đáng mạnh giỏi. Nền tiệm tôi sẵn lòng hiệp chế hoàn thuốc này công hiệu bằng như, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, tư nhuận mật mảy, khoẻ hòa tỳ vị, bồi khí sung thân, hoặc bởi sắc dục quá độ, mộng mị đi tinh, bạch trược, lậu, tinh tiết dầm dề, mồ hôi lạnh, hoặc hạ nguơn suy nhược, thận kém tinh hăng, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mỗi gối đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc này đường cây khô đượm nhून mừi mốc, sung lúc tinh thần nở nang da thịt.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cật (0\$60)

THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN

(Thuốc bổ khôn (ĐƠN BÀ) chương tử)

Thuốc này trị bệnh đờn bà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhàu sạm vô vàng, đường kinh không đúng kỳ, hoặc trời hoặc sục, bạch đới hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết hàn, lậu, hư thai, tiểu sàng, nơi tử cung lạnh chậm con, hoặc sung sức quá bội, ngầu trứ đường sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bế đường kinh, bón huyết, làm lớn bụng. Ăn ngủ không ngon, no hơi, nhứt đầu, sanh chứng nhứt gân, mỗi lưng đau bụng, khi nhiều khi ít không chừng, hoặc đờn bà có thai, hèn trờn lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc này thì lành mạnh. Bồi bổ khí huyết, chương tử lương phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1\$00)

DƯƠNG TÂM NINH THẬN HOÀN

(Thuốc bổ tâm an thần)

Phương thuốc này chủ trị lo lắng quá độ, hao tổn tâm huyết, đêm ngủ chẳng ngon, tinh thần bồi hoải, giảm sức sống ăn, bàng hoải thân thể, tỳ vị suy nhược hay mệt hay quên, cũng bởi học hành quá sức, dâm sương giải uể, buổi bán nhọc nhằn, ngồi cả ngày, đi cả buổi, một nhọc tinh thần, các chứng về lao tổn, dùng đến thuốc này, rất nên thần hiệu, bồi nhuận tâm can, điều hòa huyết mạch, lỗ tai sáng mắt, định chí an thần, bổ ích nguơn khí, thêm sức sống lâu.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cật (0\$60)

VẠN ỨNG ĐỨC TẾ ĐƠN

(Thuốc bá chứng)

Phàm con người bệnh chỉ đều có thuốc trị cả. Nếu dùng nhầm thuốc tự nhiên bệnh lành. Tiệm tôi đã hiệp với các lương y có danh bên Trung-Huê cùng người Tây luận đủ lẽ mà hiệp phương thuốc Đức-Tế-ĐƠN này, chủ trị các bệnh tươi chứng, đau bụng, tả, mửa, vọp bẻ, sinh bụng, no hơi, trục tả giải phong độc, hoặc cảm mạo phong hàn, nhức đầu sổ mũi, ăn không tiêu, no hơi tức ngực, bụng chướng, hay nghiến răng, ngột xe ngột hơi, chói nước, đại sống, nhiễm phong, ho nóng, la, nước xối xả, tứ chi bùng rùng, thân thể nặng nề, dùng đến, tức thì công hiệu còn cơ mạnh mà thường dùng, thì xu trừ bá bệnh tả khí khó xam, hoặc dùng để trong nhà tùy thân hoặc gặp người cơ nguy cấp mà cứu, thì công đức rất trọng. Bất luận giả trẻ già đều dùng được cả.

Mỗi ve nhỏ giá một cật (0\$10)

Mỗi hộp 12 ve giá (1\$00)

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (un appareil d'éclairage à gaz d'essence): bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điện khí vào nhà, nên đèn dầu xăn (essence) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thư cho Bón-quán AN-HÀ-NHUT-BÁO mà thương tính.

Rượu, Rhum

(Rượu Rum)

THIÊN

“STELLA”

Hàng “UNION FONCIERE FRANCO-ANNAMITE” mới lập tại Cánh-thơ, dùng tinh ròng nước mía trồng trong hạt mà đặt ra rượu này.

Nước trong chẳng kém các thứ Rhum thiên hạ dụng xưa nay, còn bẻ ngon, ngọt, nên thuốc thì hânz thật chẳng thứ nào bằng. Mùi thơm càng diệu-dàng vì là nhờ bởi mía; khi vị của rượu ấy nói chẳng cùng, có nếm rồi mới rõ.

Xin chớ quí khách hãy mua mà dùng, thử dặng mừng cho bôn-quốc ngày nay có dặng 1 một nhà kỹ-nghệ, khéo lấy đồ thổ-sản mà làm nên việc.

Nhà hàng H. G. D. H. Les Galeries de l'Ouest Cantho, và nhà G. O. gánh tại Sốt-răng, và Bắ-liêu đều có trữ. Giá thiệt rẻ lắm.

ve 1 litre 1\$50

1 góc ba litre 0.50

Chớ quí vị muốn mua xin gửi mua nơi các tiệm kể tên trên đó hay là gửi cho Monsieur Albert Viviers Trạng-sur tại Cantho:

PIERRE PHAN-VAN-VAN DIT VANG

Geometre Civil

Longxuyen — Chaudoc — Sadec

ARPENTAGE

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Phan-van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGHẠCH

LONGXUYEN—CHAUDOC—SADEC

Lành đạt điển thờ,

Phân giải hạng,

Tương phân thổ sản,
Công chuyện làm kỹ

cang và tin giá nhẹ

Biểu chủ có cần dùng

xin viết thư thương nghị

KINH CẢO CHƯ KHÁN QUAN

Bón-Quán xin cho khán Quan hay rằng: kể từ ngày 1^{er} Décembre 1918 đây thì quyền Quán-lý và chủ-sự tờ A. Hà-nhut báo sẽ giao về cho ông Trần-dắc-nghĩa nhậm lấy, dặng thế cho ông V. v. Thơm. Ấy vậy, từ ấy sắp sau bất kỳ thư từ, tiểu bạc chỉ về nhứt-báo, xin khán quau cứ do nơi ông T. B. Nghia mà thương-nghị.

A. H.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp đồ đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi hộp là 0\$40

Tiền gửi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

MỸ KỸ

TIỆM HỌA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại
tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch,
đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mũ thun
bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều
thảo mộc theo là nhân hiệu, vân vân.

Mô bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhân hình
người mã vẽ bằng dầu sơn vỏ hồ, nước
thuộc mực Tàu, viết chì than, họa biểu
hiệu và tranh, họa sơn thủy.

Articles de Tonkin et Chaussures en tous
genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIỮ cầu khải

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boule-
vard Saintenoy—Cantho, có bán sách « LỜI
DẠY CÁC HƯƠNG-CHỨC MÀ CÓ QUYỀN THI HÀNH
NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUAN
TOÀN-QUYỀN KHÂM MẠNG, ĐỀ NGÀY 24 NOVEM-
BRE 1917. Sách này có chữ Langsa và chữ
Quốc-ngữ: bên chữ Langsa thì của quan
Chanh tòa HABERT Cantho làm ra; còn
bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa,
thông ngôn hữu thụ tại Tòa án Cantho
giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ dễ
hiểu lắm.

Sách này thiết hữu ích cho Hương-
chức và các chủ điền lắm.

Ban mỗi cuốn là..... 0\$50

Tiền gởi..... 0 10

Mua từ 30 cuốn trở 50 thì cho huê
lớn 20% ; mua 100 cuốn thì huê bằng
25%.

Cantho.— Imp. de l'Ouest.

Thuộc hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã nồm nồm lại rẽ hơn, mua
bát thứ thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trữ bán.

Phở cáo Đồng ban

Kể từ buổi An-Hà Ấn-quán,
Tại Cánh-thơ, tạo sáng đến rày,
Lục-châu quân-tử, ơn dày,
Mân-cầu mưa giúp, ngày nay thanh-bành,
Thanh-nhân đặng cửa hàng rộng mở
Mây sấm Thềm, thấy thợ tin rờng,
Lành in chi thấy đẹp xong,
Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-hồng,
Thiệp-tàu.

Toa, số, bộ, làm càng kỹ lưỡng,
Chắc lại bền chắc nhượng của người
Nói chi sách đóng thì thời!
Lưng da, lưng bố, dễ dãi ít hư.
Sách in sáng, tình từ, Kim Túy,
Tự điển cùng Sở ký Đại nam.
Tuần tra Pháp lệ, dạy kham,
Cách thi hành án, thiệp làm rất hay.

Thước, viết nghiêng sáng dây đủ hàng.
Thiếu chi dân giấy lạng, mực ngời;
Chức trao, nào Phải những lời.
Sang chơi 4 chuyển xin mời các ông
Tuy vật liệu, nay không dễ đủ,
Bồn quán nào dám phụ ý ai,

Khó học thứ mấy chẳng nài,
Miễn cho đẹp dạ Qui-ngài là hơn.

An-Hà Ấn Quán Bđ Saintenoy Cantho.

Cantho, le 2 Décembre 1918

Đoàn Văn Thơm